

SỬ DỤNG CÁC DỊCH VỤ ĐIỆN TOÁN ĐÁM MÂY NƯỚC NGOÀI VÀ CHUYỂN DỮ LIỆU CÁ NHÂN XUYÊN BIÊN GIỚI: DOANH NGHIỆP CẦN LƯU Ý GÌ?

PHẦN 1: XÁC ĐỊNH HOẠT ĐỘNG CHUYỂN DỮ LIỆU CÁ NHÂN XUYÊN BIÊN GIỚI

Tác giả:



Hà Lữ Chí Đạt
Luật sư Cấp cao



Phạm Thị Hoài
Chuyên viên pháp lý Cấp cao

✉ info@cdlaf.vn

☎ +84 909 668 216

🌐 cdlaf.vn

|



/cdlaflawfirm

PHẦN 1: XÁC ĐỊNH HOẠT ĐỘNG CHUYỂN DỮ LIỆU CÁ NHÂN XUYÊN BIÊN GIỚI



Với sự phát triển công nghệ và xu hướng chuyển đổi số tại doanh nghiệp Việt Nam, việc doanh nghiệp sử dụng máy chủ thuê ngoài và các nền tảng điện toán đám mây của bên thứ ba thay vì lưu trữ tại máy chủ tại cơ sở hoặc giấy in truyền thống không còn xa lạ. Theo số liệu từ Bộ Thông tin và Truyền thông vào năm 2022, các dịch vụ điện toán đám mây nước ngoài chiếm tỷ lệ cao nhất lên đến gần 80% thị phần tại Việt Nam, trong đó, nổi bật nhất là AWS chiếm khoảng 33% thị phần dịch vụ điện toán đám mây tại Việt Nam, trong khi Microsoft Azure và Google Cloud mỗi bên chiếm khoảng 21% . Trong các tên tuổi lớn kể trên, hiện tại chỉ có AWS đã công bố việc đặt máy chủ/hạ tầng tại Hà Nội, Việt Nam vào năm 2026 , và Google dự định đặt trung tâm dữ liệu tại Thành phố Hồ Chí Minh trong khi vẫn chưa có thông tin chính thức nào về việc đặt các máy chủ và trung tâm dữ liệu của các hãng còn lại tại Việt Nam. Có thể thấy một tỷ trọng không nhỏ các dịch vụ máy chủ và điện toán đám mây đang cung cấp cho người dùng tại Việt Nam từ các máy chủ nước ngoài thay vì Việt Nam.

Đây là một vấn đề đáng lưu tâm đối với các doanh nghiệp Việt Nam đang sử dụng dịch vụ máy chủ thuê ngoài và điện toán đám mây. Câu hỏi đặt ra là việc doanh nghiệp Việt Nam có lưu trữ dữ liệu mà sử dụng các dịch vụ của AWS, Google Cloud, hoặc Microsoft Azure thì có được xem là chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới hay không? Bài viết này sẽ cung cấp thông tin cho người đọc về các trường hợp được xem là chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới và nghĩa vụ của doanh nghiệp tại Việt Nam có hoạt động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới.

1. Những trường hợp nào được coi là chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới?

Pháp luật không đưa ra một định nghĩa riêng về “chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới” mà xác định thông qua các trường hợp xử lý dữ liệu cá nhân cụ thể. Theo khoản 1 Điều 20 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 và khoản 1 Điều 17 Nghị định số 356/2025/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, các trường hợp chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới bao gồm:

Trường hợp 1: Chuyển dữ liệu cá nhân đang lưu trữ tại Việt Nam đến hệ thống lưu trữ ở nước ngoài

Ví dụ: Công ty Việt Nam thu thập và lưu trữ thông tin khách hàng trên hệ thống máy chủ tại Việt Nam, sau đó, công ty chuyển dữ liệu này lên AWS tại Singapore để lưu trữ và sao lưu; Một bệnh viện tại Việt Nam lưu hồ sơ bệnh nhân tại hệ thống trong nước nhưng sử dụng dịch vụ điện toán đám mây

PHẦN 1: XÁC ĐỊNH HOẠT ĐỘNG CHUYỂN DỮ LIỆU CÁ NHÂN XUYÊN BIÊN GIỚI



của nhà cung cấp nước ngoài để tự động sao lưu dữ liệu tại máy chủ ở Nhật Bản.

Trong các trường hợp này, cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam có trách nhiệm thực hiện hồ sơ đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới theo quy định.

Trường hợp 2: Chuyển dữ liệu cá nhân cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài

Ví dụ: Công ty Việt Nam thu thập thông tin dữ liệu cá nhân của khách hàng và gửi danh sách này cho công ty mẹ tại Nhật Bản để phục vụ hoạt động kinh doanh; Một doanh nghiệp Việt Nam sử dụng dịch vụ payroll của một công ty tại Nhật Bản và định kỳ gửi thông tin dữ liệu cá nhân của nhân sự cho đơn vị này.

Trong các trường hợp trên cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam có nghĩa vụ thực hiện hồ sơ đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới.

Trường hợp 3: Sử dụng nền tảng ở nước ngoài để xử lý dữ liệu cá nhân được thu thập tại Việt Nam

Ví dụ: Công ty Việt Nam thu thập thông tin khách hàng thông qua website, sau đó dữ liệu được tự động chuyển sang hệ thống CRM của Salesforce đặt tại Mỹ để phân loại khách hàng, phân tích hành vi mua hàng, quản lý lịch sử giao dịch hoặc thực hiện hoạt động marketing.

Đối với trường hợp này, cả cơ quan, tổ chức, cá nhân phía Việt Nam và cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân phải thực hiện hồ sơ đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới.

2. Doanh nghiệp sử dụng AWS, Google Cloud hoặc Microsoft Azure có phải chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới?

Việc doanh nghiệp Việt Nam sử dụng các dịch vụ điện toán đám mây của AWS, Google Cloud hoặc Microsoft Azure có thể bao gồm hoạt động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới. Cụ thể, doanh nghiệp cần xác định có tồn tại luồng dữ liệu cá nhân xuất phát từ Việt Nam và chuyển đến nước ngoài

PHẦN 1: XÁC ĐỊNH HOẠT ĐỘNG CHUYỂN DỮ LIỆU CÁ NHÂN XUYÊN BIÊN GIỚI



hay không theo ba tiêu chí sau:

(i) Việc sử dụng các dịch vụ trên có liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân hay không?

Việc sử dụng các dịch vụ này có thể nhằm nhiều mục đích khác nhau, bao gồm việc lưu trữ và xử lý nhiều loại dữ liệu. Doanh nghiệp cần xác định rằng có bất kỳ dữ liệu cá nhân nào được xử lý hay không.

(ii) Các dữ liệu cá nhân được xử lý có nguồn gốc “xuất phát” từ Việt Nam hay không?

Trong cả ba trường hợp được đề cập tại mục 1 trên, điểm bắt đầu của các dữ liệu cá nhân này đều là Việt Nam, có thể là dữ liệu cá nhân đang lưu trữ tại Việt Nam tại trường hợp 1, hoặc dữ liệu cá nhân đang được nắm giữ bởi cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam theo trường hợp 2, hoặc dữ liệu cá nhân được thu thập tại Việt Nam nhưng được thu thập và xử lý bởi nền tảng ở nước ngoài.

(iii) “Điểm đến” có phải máy chủ, nền tảng, hoặc tổ chức, cá nhân nước ngoài hay không?

Điểm chung của cả ba trường hợp chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới được đề cập tại mục 1 là có tồn tại một điểm đến ở nước ngoài, có thể là lưu trữ dữ liệu tại máy chủ nước ngoài tại trường hợp 1, hay bên nhận dữ liệu cá nhân là tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài, hay việc sử dụng nền tảng ở nước ngoài để xử lý dữ liệu cá nhân thu thập tại Việt Nam.

Như đã đề cập tại phần đầu, hiện tại chỉ có AWS công bố việc đặt máy chủ tại Hà Nội, Việt Nam trong khi các hãng còn lại chưa công bố bất kỳ thông tin nào về việc có máy chủ hay trung tâm dữ liệu đặt tại Việt Nam. Vì vậy, trước và trong quá trình sử dụng dịch vụ doanh nghiệp cần kiểm tra và xác nhận với bên dịch vụ về địa điểm đặt máy chủ.

Nếu câu trả lời là “có” đối với cả ba tiêu chí trên khi sử dụng các dịch vụ của AWS, Google Cloud, hoặc Microsoft Azure thì có thể xác định là có việc chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới.

PHẦN 1: XÁC ĐỊNH HOẠT ĐỘNG CHUYỂN DỮ LIỆU CÁ NHÂN XUYÊN BIÊN GIỚI



Ví dụ: Nếu dữ liệu cá nhân được thu thập, lưu trữ tại Việt Nam và sau đó được chuyển đến hệ thống máy chủ đặt ngoài lãnh thổ Việt Nam hoặc dịch vụ điện toán đám mây của một trong các nhà cung cấp ở nước ngoài và máy chủ của họ cũng đặt ngoài lãnh thổ Việt Nam thì hoạt động này thuộc trường hợp chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới theo khoản 1 Điều 20 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 và khoản 1 Điều 17 Nghị định 356/2025/NĐ-CP. Ngược lại, nếu doanh nghiệp sử dụng dịch vụ điện toán đám mây của nhà cung cấp nước ngoài nhưng dữ liệu được lưu trữ và xử lý hoàn toàn trên hệ thống đặt tại Việt Nam, đồng thời không có việc truyền hoặc cho phép truy cập dữ liệu ra ngoài lãnh thổ Việt Nam, thì không được xem là chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới.

Việc nhận diện đúng bản chất chuyển dữ liệu xuyên biên giới tại Phần 1 này là bước khởi đầu quan trọng. Tuy nhiên, thách thức thực sự nằm ở việc doanh nghiệp chuẩn bị những hồ sơ gì, ký kết thỏa thuận DPA với đối tác ra sao và quản trị nhân sự DPO như thế nào để được chấp thuận hợp lệ trong 60 ngày?

Ở **Phần 2: Doanh nghiệp cần làm gì khi có hoạt động chuyển dữ liệu cá nhân xuyên biên giới?** CDLAF sẽ hướng dẫn chi tiết lộ trình 5 bước hành động thực tế, và phân tích rủi ro về vi phạm quy định bảo vệ DLCN theo Nghị định 330/2026/NĐ-CP, với mong muốn các doanh nghiệp dự liệu được các tình huống có thể phát sinh, từ đó quay ngược lại xem xét các vấn đề về quản trị rủi ro nội bộ.



HỆ SINH THÁI CỦA CHÚNG TÔI



CHO THUÊ VĂN PHÒNG



TUÂN THỦ DOANH NGHIỆP



Trụ sở: Phòng 7.01, Tòa nhà Transimex, 172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh.



Chi nhánh: 330 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh.



Văn phòng Giao dịch: 101/20 đường 11, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

✉ info@cdlaf.vn

☎ +84 909 668 216

🌐 cdlaf.vn



/cdlaflawfirm